

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QNG
TỈNH QNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 13/6/2017

V/v “Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duẩn

Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Anh Thư

Bà Đoàn Thị Hoa Kiều

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quý – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố QNg.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố QNg tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 13/6/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố QNg, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 45/2017/TLST - HNGĐ ngày 23/02/2017 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2017/QĐST - HNGĐ ngày 31/5/2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Tiêu Thị Ng - sinh năm 1993

Địa chỉ: Tổ 20, phường Quảng Phú, thành phố QNg, tỉnh QNg,

Chỗ ở hiện nay: Thôn An Hội Đông I, xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh QNg,

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Hoàng nh - sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ 20, phường Quảng Phú, thành phố QNg, tỉnh QNg,

Các đương sự có mặt tại phiên tòa,

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 06/02/2017, đơn khởi kiện bổ sung ngày 22/02/2017, các lời khai tại Tòa án nhân dân thành phố QNg và tại phiên tòa chị Tiêu Thị Ng trình bày:

Chị và anh Nguyễn Hoàng nh kết hôn năm 2013, trên cơ sở tự nguyện, có đăng kết hôn tại UBND phường Quảng Phú, thành phố QNg, tỉnh QNg). Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn: Do anh nh có quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác chị bắt gặp nhiều lần ở nhà người phụ nữ đó, nhưng chị khuyên nhủ và bỏ qua để vợ chồng hàn gắn tình cảm. Tuy nhiên anh nh không sửa đổi mà ngày càng công khai nhiều hơn, về nhà còn đánh chị. Nay xét thấy mâu thuẫn giữa chị và anh nh đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không

đạt được, nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Hoàng nh.

- Về con chung: Chị và anh nh có 01 con chung tên Nguyễn HoàngNh Ng, sinh ngày 9/7/2013, khi ly hôn chị xin nhận được nuôi con, yêu cầu anh nh phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng tính từ tháng 7/2017 cho đến khi cháu Ngọc đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tại bản tự khai ngày 24/02/2017, các lời khai tại Tòa án và tại phiên tòa anh Nguyễn Hoàng nh trình bày:

Về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung anh thống nhất với lời trình bày của chị Tiêu Thị Ng.

Sau khi kết hôn vợ chồng sống rất hạnh phúc, đến cuối năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn, do anh hay đi chơi nhiều, ít có thời gian ở nhà, từ đó chị Ng nghi ngờ anh quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác, nên có đơn xin ly hôn anh. Tại phiên tòa hôm nay chị Ng xin ly hôn anh chấp nhận theo yêu cầu của chị Ng.

Khi ly hôn thì anh xin được nuôi cháu Nguyễn HoàngNh Ng, sinh ngày 9/7/2013, không yêu cầu chị Ng cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố QNg phát biểu quan điểm về việc tuân thủ pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử:

+ Từ khi thụ lý cho đến trước khi nghị án Thẩm phán đã chấp hành đúng theo quy định tại các Điều 48, 97, 196, 208, 211, 220 của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo quy định tại Điều 63, 239, 243, 247, 248, 249, 258, 260 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, 71, 72 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 234 Bộ luật dân sự, bị đơn không chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Áp dụng các Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Điều 147, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa của chị Tiêu Thị Ng và anh Nguyễn Hoàng nh.

2. Về con chung: Giao cho chị Tiêu Thị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn HoàngNh Ng, sinh ngày 9/7/2013, buộc anh Nguyễn Hoàng nh phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Tiêu Thị Ng phải chịu.

5. Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Hoàng nh phải chịu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Tiêu Thị Ng và anh Nguyễn Hoàng nh kết hôn với nhau vào năm 2013, trên cơ sở tự nguyện, có đăng kết hôn tại UBND phường Quảng Phú, thành phố QNg, tỉnh QNg là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống giữa chị Ng và anh nh thường hay xảy ra mâu thuẫn với nhau. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn do anh nh có quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác, chị bắt gặp nhiều lần và đều bỏ qua để vợ chồng hàn gắn tình cảm. Tuy nhiên anh nh không sửa đổi mà ngày càng công khai nhiều hơn, về nhà anh còn đánh chị, điều đó chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị Ng và anh nh đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Tại phiên tòa hôm nay chị Ng xin ly hôn anh nh đồng ý phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa chị Ng và anh nh.

2. Về con chung: Chị Tiêu Thị Ng và anh Nguyễn Hoàng nh 01 con chung tên Nguyễn HoàngNh Ng, sinh ngày 9/7/2013 hiện nay do chị Ng nuôi dưỡng, theo ý kiến của chị Ng khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con và yêu cầu anh nh cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng tính từ tháng 7/2017 cho đến khi cháu Ngọc đủ 18 tuổi, còn theo ý kiến của anh nh khi ly hôn anh yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu chị Ng phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Xét yêu cầu của chị Ng và anh nh, Hội đồng xét xử thấy rằng: Chị Ng và anh nh đều có nguyện vọng nuôi con chung. Tuy nhiên, cháu bé hiện nay do chị Ng nuôi dưỡng và còn nhỏ chưa đủ 4 tuổi, cần có sự chăm sóc của người mẹ. Để đảm bảo sự phát triển về mọi mặt thể chất, lẫn tinh thần cháu, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Ng. Giao cho chị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn HoàngNh Ng, sinh ngày 9/7/2013, buộc anh nh phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng, thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 01/7/2017 đến khi cháu Ngọc đủ 18 tuổi.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, nên Hội đồng xét xử không xét.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Tiêu Thị Ng phải chịu 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

5. Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Hoàng nh phải chịu 300.000 đồng.

6. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố QNg tại phiên tòa là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Điều 147, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết

số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên Xử:

1. Ghi nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa chị Tiêu Thị Ng và anh Nguyễn Hoàng nh.

2. Về con chung: Giao cho chị Tiêu Thị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn HoàngNh Ng, sinh ngày 9/7/2013, buộc anh nh phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Ngọc mỗi tháng 1.000.000 đồng, thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 01/7/2017 đến khi cháu Ngọc đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở quyền này.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, nên Hội đồng xét xử không xét.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Tiêu Thị Ng phải chịu 300.000 đồng. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí sơ thẩm số AA/2014/0000606 ngày 14/3/2016 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố QNg.

5. Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Hoàng nh phải chịu 300.000 đồng.

Keả tồø ngaøy coù ñôn yeâu caàu thi haønh àn của người được thi hành án, bên phải thi hành án chậm thi hành án thì coøn phaùï chòu khoaùn tieàn laõi cuôa soá tieàn coøn phaùï thi haønh àn theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Các bên đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trööøng hõïp bản án, quyeát ñònh ñööïc thi haønh theo quy ñònh tại Ñieàu 2 Luaät Thi haønh àn dân sôï thì ngôôøi ñööïc thi haønh àn dân sôï, ngôôøi phaùï thi haønh àn dân sôï coù quyeàn thoûa thuaän thi haønh àn, quyeàn yeâu caàu thi haønh àn, töï nguyeãn thi haønh àn hoaëc bò coõõng cheá thi haønh àn theo quy ñònh tại caùc ñieàu 6,7 vaø 9 Luaät Thi haønh àn dân sôï; thôøi hieäu thi haønh àn ñööïc thoïc hieãn theo quy ñònh tại Ñieàu 30 Luaät Thi haønh àn dân sôï.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND thành phố;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS thành phố;
- UBND phường Quảng Phú;
- Lưu hồ sơ, án văn;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Duẩn